

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẮC KẠN
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2022/HSST

Ngày: 15/11/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC KẠN – TỈNH BẮC KẠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Vi Hồng Lễ.

Các Hội thẩm nhân dân: 1, Ông Hứa Đình Hiền.

2, Ông Ma Ngọc Vũ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Sơn – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn tham gia phiên tòa:
Ông Mạc Văn Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 15/11/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 06/2022/HSST ngày 24/10/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/QĐXXST- HS, ngày 01/11/2022, đối với bị cáo:

Chu Văn T, sinh ngày 26/12/1994, tại Bắc Kạn;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn P, xã N, huyện P, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không ; quốc tịch: Việt nam; con ông Chu Văn T và bà Hoàng Thị T; có vợ là Kim Thị L, sinh năm 1995 (đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2014; tiền án: Không; tiền sự: có 01 tiền sự (ngày 21/01/2021 bị TAND huyện P, tỉnh Bắc Kạn quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn là 12 tháng, đến ngày 07/01/2022 chấp hành xong); nhân thân: Ngày 23/9/2017 bị Công an huyện P, tỉnh Bắc Kạn xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 1.500.000^d (Một triệu, năm trăm nghìn đồng) về hành vi “Sử dụng trái phép tài sản của người khác” (Chu Văn T chưa nộp phạt, đến nay đã hết thời hiệu thi hành và được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính); bị bắt tạm

giữ từ ngày 11/6/2022 đến ngày 20/6/2022 được tại ngoại, bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/10/2022 cho đến nay - Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ ngày 11/6/2022, tại tổ C, phường Đ, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn, tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Bắc Kạn phát hiện, bắt quả tang Chu Văn T về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ trong túi quần dài đằng trước bên trái Chu Văn T đang mặc 02 (hai) gói giấy một mặt màu bạc, một mặt màu trắng, bên trong mỗi gói đều có chứa chất bột màu trắng lẫn màu đỏ, tổ công tác niêm phong vào phong bì T1. Ngoài ra, tổ công tác còn tạm giữ của T 02 (Hai) xilanh chưa qua sử dụng.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Kạn tiến hành cân xác định khối lượng số chất bột màu trắng lẫn màu đỏ niêm phong trong phong bì ký hiệu T1, xác định được tổng khối lượng là 0,217g (Không phải hai một bảy gam). Sau khi cân, toàn bộ số chất bột màu trắng lẫn màu đỏ nêu trên được niêm phong trong phong bì ký hiệu C1 gửi trung cầu giám định chất ma túy, phong bì bao gói cũ niêm phong trong phong bì ký hiệu C2 bảo quản theo quy định.

Tại Cơ quan điều tra, Chu Văn T khai nhận: Khoảng 16 giờ ngày 11/6/2022, T đi xe ôm từ bến xe khách tỉnh Bắc Kạn đến khu vực gần Cơ sở điều trị Methadone thuộc tổ x, phường Nguyễn Thị Minh Khai, thành phố Bắc Kạn để tìm mua ma túy sử dụng. Tại đây, T gặp một người đàn ông không rõ lai lịch, địa chỉ cụ thể. Qua trao đổi, nói chuyện T mua với người đàn ông này được 02 (Hai) gói ma túy với giá 400.000^d (Bốn trăm nghìn đồng). Sau khi mua được ma túy, T cất giấu trong túi quần đằng trước bên trái và đi bộ đến khu vực phường Đức Xuân, thành phố Bắc Kạn để tìm nơi sử dụng. Trên đường đi, T vào một hiệu thuốc tân dược (không nhớ tên, địa chỉ cụ thể) mua 02 (hai) xilanh loại 3ml/cc với giá 6.000^d (Sáu nghìn đồng) rồi cất giấu vào túi quần đằng trước bên phải T đang mặc. Khoảng 17 giờ cùng ngày, T đi bộ đến khu vực thuộc tổ C, phường Đức Xuân, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn thì bị bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tại Kết luận giám định số 106/KL-KTHS ngày 19/6/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận: “Mẫu chất bột màu trắng lẫn màu đỏ trong phong bì ký hiệu C1 gửi giám định là ma túy, loại Heroine và Methamphetamine, có khối lượng là: 0,217g (không phải hai một bảy gam)”. Sau giám định, mẫu chất

còn lại cùng phong bì, bao gói cũ niêm phong vào phong bì ký hiệu T117 hoàn lại cơ quan trung cầu.

Với các hành vi nêu trên, tại bản cáo trạng số 57/CT-VKSNDTPBK, ngày 20/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn đã truy tố bị cáo Chu Văn T về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm i khoản 1 Điều 249/BLHS.

Điều luật có nội dung:

1, Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù một năm đến năm năm.

....

c) Heroine... Methamphetamine... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

....

i) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này;

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn vẫn giữ nguyên bản cáo trạng đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Chu Văn T phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Về hình phạt: Đề nghị áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38/BLHS, xử phạt bị cáo Chu Văn T từ 18 tháng đến 24 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 17/10/2022, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 11/6/2022 đến ngày 20/6/2022.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47/BLHS và Điều 106/BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì ký hiệu T117 và C2 còn nguyên dấu niêm phong; 02 xilanh loại 3ml/cc đều chưa qua sử dụng.

Về án phí: Đề nghị áp dụng Điều 136/BLTTHS và Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Quá trình tranh luận bị cáo không có ý kiến gì tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Kết thúc phần tranh luận bị cáo nói lời sau cùng là xin Hội đồng xét xử cho hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên và tính hợp pháp của các chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập:

Các hành vi, quyết định tố tụng và các chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp và đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Hồi 17 giờ ngày 11/6/2022, tại tổ C, phường Đức Xuân, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn, Chu Văn T có hành vi tàng trữ trái phép 0,217g (*Không thấy hai một bảy gam*) ma túy, loại Heroine và Methamphetamine với mục đích sử dụng cho bản thân, không nhằm mục đích khác. Nên hành vi của Chu Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249/BLHS.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo Chu Văn T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên.

Tổng hợp các chứng cứ lại, đánh giá diễn biến khách quan của vụ án thấy việc truy tố, xét xử bị cáo Chu Văn T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm i khoản 1 Điều 249/BLHS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xét tính chất hành vi của bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về chế độ quản lý các chất ma túy; gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an xã hội tại địa phương. Vì vậy cần phải xử lý bằng pháp luật hình sự nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo: Bị cáo có nhân thân xấu, năm 2017 bị Công an huyện P, tỉnh Bắc Kạn xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “*Sử dụng trái phép tài sản của người khác*”; Ngày 21/01/2021 bị TAND huyện P, tỉnh Bắc Kạn quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn là 12 tháng, đến ngày

07/01/2022 chấp hành xong. Nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học tu dưỡng rèn luyện bản thân mà còn tiếp tục phạm tội, vì vậy cần phải có một mức án thật nghiêm khắc mới có thể cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội; bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào; được hưởng tình tiết giảm nhẹ là “*Thành khẩn khai báo*” được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS.

[4] *Hình phạt bổ sung*: Xét thấy bị cáo không có tài sản riêng và nguồn thu nhập ổn định nào, khi áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền thì không có tính khả thi. Vì vậy không áp dụng đối với bị cáo.

[5] *Về vật chứng*: Tịch thu tiêu hủy những vật không có giá trị sử dụng gồm: 02 phong bì ký hiệu T117 và C2 còn nguyên dấu niêm phong; 02 xilanh loại 3ml/cc đều chưa qua sử dụng.

(Tình trạng vật chứng như biên bản bàn giao giữa Công an và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Kạn).

[6] *Về án phí*: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[7] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo Chu Văn T, do bị cáo không biết họ tên và địa chỉ cụ thể của người này, nên Cơ quan điều tra không đủ cơ sở để điều tra, xử lý.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1, *Tuyên bố*: Bị cáo Chu Văn T phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38/ BLHS.

+ Xử phạt: Bị cáo Chu Văn T 20 (Hai mươi) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 17/10/2022, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 11/6/2022 đến ngày 20/6/2022.

2, *Về vật chứng*: - Áp dụng Điều 47/BLHS và Điều 106/BLTTHS.

+ Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì ký hiệu T117 và C2 còn nguyên dấu niêm phong; 02 xilanh loại 3ml/cc đều chưa qua sử dụng.

(Tình trạng vật chứng như biên bản bàn giao giữa Công an và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Kạn ngày 27/10/2022).

3, *Về án phí*: - Áp dụng Điều 136/BLTTHS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

+ Buộc bị cáo Chu Văn T phải chịu 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

4, Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKS tỉnh;
- VKSND thành phố;
- CQTHAHS Công an TP;
- CQCSĐT Công an TP;
- Trại tạm giam tỉnh;
- Chi cục THA thành phố;
- Sở tư pháp tỉnh;
- Bị cáo;
- Hồ sơ, lưu.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vi Hồng Lễ

